

KẾ HOẠCH

Hoàn thiện hồ sơ xã Nông thôn mới, thôn Nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024.

Căn cứ Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hi quyết định công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 42-NQ/ĐU ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XXV về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân xã khóa XXI về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2024;

Để hoàn thành kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn Nông thôn mới, thôn Nông thôn mới kiểu mẫu trong năm 2024. UBND xã Bình Lương phân công cán, bộ công chức, Trưởng công an xã, Hiệu trưởng các nhà trường, Trạm trưởng trạm y tế chỉ đạo, hướng dẫn và hoàn thiện hồ sơ xã đạt chuẩn Nông thôn mới, thôn Nông thôn mới kiểu mẫu, như sau: (theo phụ lục gửi kèm)

Các đồng chí được phân công phụ trách hoàn thành hồ sơ minh chứng xã Nông thôn mới xong trước ngày 30/4/2024, đề nghị các ngành chuyên môn cấp huyện thẩm tra xong trước ngày 31/05/2024; đối với thôn Nông thôn mới kiểu mẫu hoàn thành xong trước ngày 30/9/2024, đề nghị các ngành chuyên môn cấp huyện thẩm định xong trước ngày 30/10/2024

Yêu cầu các cơ quan, ban ngành, các thôn, cán bộ, công chức được phân công phụ trách nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- VP NTM huyện (b/c);
- Các phòng chuyên môn cấp huyện (b/c);
- Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- MTTQ, các đoàn thể (ph/h);
- Các thôn, đơn vị (t/h);
- Các bộ, công chức xã (t/h);
- Lưu: VT, ĐCNN

CHỦ TỊCH

Lê Đức Tuấn

BIỂU 01. PHÂN CÔNG CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN VÀ HOÀN THIỆN HỒ SƠ XÃ ĐẠT CHUẨN NTM

STT	Nội dung phụ trách	Người phụ trách	Người chỉ đạo	Đơn vị cấp huyện chỉ đạo, thẩm tra	Đơn vị phụ trách thẩm định
1	1. Nội dung 3.1 thuộc tiêu chí số 3 về Thủy lợi	Đ/c Dũng - ĐCNLN-MT	Đ/c Phú - PCT UBND	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT
	2. Nội dung 3.2 thuộc tiêu chí số 3 về Thủy lợi				
	3. Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất				
	4. Nội dung 17.1 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm				
2	1. Tiêu chí số 2 về Giao thông	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú - PCT UBND	Phòng Kinh tế Hạ tầng	Sở Giao thông vận tải
	2. Tiêu chí số 4 về Điện				Sở Công thương
	3. Tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn				
	4. Tiêu chí số 1 về Quy hoạch				Sở Xây dựng
	5. Tiêu chí số 9 về Nhà ở dân cư				
	6. Nội dung 17.4 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm				
3	1. Tiêu chí số 5 về Trường học	Đ/c Thành - HT trường TH&THCS; đ/c Mai - HT trường Mầm non	Đ/c Thẩm - PCT UBND	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo
	2. Nội dung 14.1 và 14.2 thuộc tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo				
4	1. Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa	Đ/c Xinh - VH-XH	Đ/c Thẩm - PCT UBND	Phòng Văn hóa Thông tin	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
	2. Tiêu chí số 16 về Văn hóa				

	3. Tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông				Sở Thông tin và Truyền thông
5	1. Tiêu chí số 11 về Hộ nghèo	Đ/c Hiệp - CSVL	Đ/c Thẩm - PCT UBND	Phòng Lao động, Thương binh và xã hội	Sở Lao động, Thương binh và xã hội
	2. Tiêu chí số 12 về Lao động có việc làm				
	3. Nội dung 18.5 thuộc tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật				
6	1. Nội dung 15.2 và 15.3 thuộc tiêu chí số 15 về Y tế	Đ/c Thông - Trạm trưởng trạm Y tế	Đ/c Thẩm - PCT UBND	Văn phòng HĐND & UBND huyện (chủ trì); Trung tâm Y tế dự phòng (phối hợp)	Sở Y tế
	2. Nội dung 17.8 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường và An toàn thực phẩm	Đ/c Xinh - VH-XH	Đ/c Thẩm - PCT UBND		
7	Nội dung 17.2; 17.3; 17.5; 17.6; 17.7 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường và An toàn thực phẩm	Đ/c Dũng - ĐCNLN-MT	Đ/c Phú - PCT UBND	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
8	Nội dung 18.1; 18.2; 18.3; 18.4 thuộc tiêu chí số 18 về Hệ thống Chính trị và tiếp cận Pháp luật:	Đ/c Thanh - VPTK	Đ/c Tuấn - CT UBND	Phòng Nội Vụ	Sở Nội Vụ
9	Nội dung 18.6 thuộc tiêu chí số 18 về Hệ thống Chính trị và tiếp cận Pháp luật.	Đ/c Tâm- TPHT	Đ/c Tuấn - CT UBND	Phòng Tư pháp	Sở Tư pháp
10	Tiêu chí số 10 về Thu nhập	Đ/c Thanh - VPTK	Đ/c Tuấn - CT UBND	Chi cục Thống kê huyện	Cục Thống kê
11	Nội dung 19.1 thuộc tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh:	Đ/c Lưu - CHT BCHQS	Đ/c Tuấn - CT UBND	Ban Chỉ huy Quân sự huyện	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
12	Nội dung 19.2 thuộc tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh	Đ/c Lâm - Trưởng CA	Đ/c Tuấn - CT UBND	Công an huyện	Công an tỉnh
13	1. Nội dung 15.1 thuộc tiêu chí số 15 về Y tế.	Đ/c Hiệp - CSVL	Đ/c Thẩm - PCT UBND	Bảo hiểm xã hội huyện	Bảo hiểm xã hội tỉnh

14	Nội dung, quy trình và trình tự tổ chức việc đánh giá sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020	Đ/c Vân - CT MTTQ		Mặt trận Tổ quốc huyện	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh
15	Tình hình nợ đọng xây dựng Nông thôn mới xã Bình Lương (đến thời điểm thẩm định)	Đ/c Nguyệt - TCNS	Đ/c Tuấn - CT UBND	Phòng Tài chính Kế hoạch	Sở Tài chính và Sở Kế hoạch Đầu tư
	Báo tình hình hoạt động của Hợp tác xã Nông nghiệp				
	Tổng hợp các nguồn kinh phí đầu tư; công tác xã hội hóa (hiền đất, cây cối hoa màu...)				

**BIỂU 02. PHÂN CÔNG CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN VÀ HOÀN THIỆN HỒ SƠ THÔN ĐẠT CHUẨN
THÔN NTM KIỂU MẪU**

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Người phụ trách	Người chỉ đạo	Đơn vị thẩm định
1	Phát triển kinh tế nông thôn	1.1. Thôn, bản có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc có mô hình nông nghiệp liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm, hoặc có sản phẩm OCOP được xếp hạng 3 sao trở lên.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Nông nghiệp & PTNT
		1.2. Sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương được truy xuất nguồn gốc đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, thích ứng với biến đổi khí hậu.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Nông nghiệp & PTNT
		1.3. Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ).	Đ/c Hiệp - CSVL	Đ/c Thắm - PCT UBND	Phòng Lao động TBXH
		1.4. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ).	Đ/c Hiệp - CSVL	Đ/c Thắm – PCTUBND	Phòng Lao động TBXH
2	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/người) cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm.	Đ/c Thanh - VP TK	Đ/c Tuấn - CT UBND	Chi cục Thống kê huyện
3	Nghèo đa chiều	Thôn, bản không còn hộ nghèo và hộ cận nghèo (trừ hộ nghèo, hộ cận nghèo không có khả năng lao động; hộ nghèo, hộ cận nghèo do bệnh hiểm nghèo).	Đ/c Hiệp - CSVL	Đ/c Thắm – PCTUBND	Phòng Lao động TBXH
4	Nhà ở dân cư và khuôn viên hộ gia đình	4.1. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố.	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Kinh tế Hạ tầng
		4.2. Đồ đạc căn hộ mỗi gia đình được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, khoa học; các công trình phụ trợ thuận tiện cho sinh hoạt, hợp vệ sinh.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Nông nghiệp & PTNT
		4.3. Vườn hộ - vườn nằm trong khuôn viên hộ gia đình (đối với vườn có diện tích từ 200m ² trở lên):	Đ/c Dũng - ĐC NLN – MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Nông nghiệp & PTNT
		- Có bản vẽ hoặc sơ đồ quy hoạch được UBND xã xác nhận.			

		- Có cảnh quan xanh-sạch-đẹp; có sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	
		- Thu nhập từ vườn hàng năm: tối thiểu đạt 30 triệu đồng/500m ² .			
		4.4. Tỷ lệ hộ chăn nuôi (nếu có): Đúng quy cách kỹ thuật, có sử dụng bể biogas hoặc chế phẩm sinh học, đảm bảo vệ sinh môi trường.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Nông nghiệp & PTNT
		4.5. Tỷ lệ hộ gia đình có hàng rào trồng bằng cây xanh, cây hoa hoặc tường rào cứng được phủ bằng cây xanh, cây hoa.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Nông nghiệp & PTNT
5	Giao thông	5.1. Đường trục chính thôn, bản:			
		- Tỷ lệ km đường được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đạt tiêu chuẩn kỹ thuật đồng bộ; chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0m, chiều rộng mặt đường tối thiểu 4,0m.	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Kinh tế Hạ tầng
		- Các tuyến đường có rãnh tiêu thoát nước, rãnh dọc tiêu thoát nước sinh hoạt khu dân cư có nắp đậy.			
		- Có biển báo giao thông đầu các trục đường thôn (biển báo hạn chế tải trọng xe, biển chỉ dẫn, gờ giảm tốc...) theo quy định.			
		- Tỷ lệ km đường được trồng cây xanh, cây hoa phù hợp với cảnh quan; có hệ thống điện chiếu sáng.			
		5.2. Đường ngõ, xóm:			
		- Tỷ lệ km đường được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đạt tiêu chuẩn kỹ thuật đồng bộ; chiều rộng nền đường tối thiểu 4,0m, chiều rộng mặt đường tối thiểu 3,0m.	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Kinh tế Hạ tầng
		- Các tuyến đường có rãnh tiêu thoát nước.			
		- Tỷ lệ km đường được trồng hoa, cây xanh.			
5.3. Đường trục chính nội đồng hoặc khu sản xuất (nếu có): Đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0m, chiều rộng mặt đường tối thiểu 4,0m.	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Kinh tế Hạ tầng		

6	Giáo dục	6.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.	Đ/c Mai - HT trường Mầm non; Đ/c Thành - HT trường TH&THCS	Đ/c Thắm – PCTUBND	Phòng Giáo dục Đào tạo
		6.2. Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp).	Đ/c Thành - HT trường TH&THCS	Đ/c Thắm – PCTUBND	Phòng Giáo dục Đào tạo
		6.3. Có phong trào khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập tốt được công nhận là “Cộng đồng học tập” do UBND xã ký Quyết định công nhận và được Hội Khuyến học cấp huyện tặng Giấy khen.	Đ/c Hạnh - CT Hội khuyến học	Đ/c Thắm – PCTUBND	Phòng Giáo dục Đào tạo
7	Y tế	7.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ).	Đ/c Hiệp - CSVL	Đ/c Thắm – PCTUBND	Bảo hiểm xã hội huyện
		7.2. Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (áp dụng đạt cho cả nam và nữ).	Đ/c Thông - Trưởng trạm Y tế	Đ/c Thắm – PCTUBND	Trung tâm Y tế huyện
		7.3. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử.	Đ/c Thông - Trưởng trạm Y tế	Đ/c Thắm – PCTUBND	Trung tâm Y tế huyện
		7.4. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi).	Đ/c Thông - Trưởng trạm Y tế	Đ/c Thắm – PCTUBND	Trung tâm Y tế huyện
8	Văn hóa	8.1. Nhà văn hóa thôn, bản được xây dựng, đầu tư trang thiết bị hiện đại, kết nối được Internet; có lắp đặt các dụng cụ thể dục, thể thao ngoài trời cho các lứa tuổi; phát triển nhiều loại hình sinh hoạt câu lạc bộ tại Nhà văn hóa và duy trì thường xuyên tổ chức hoạt động theo quy định.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thắm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
		8.2. Hàng rào khuôn viên Nhà văn hóa, khu thể thao thôn được trồng bằng cây xanh hoặc tường rào cứng được phủ bằng cây xanh.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thắm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin

		8.3. Trong khuôn viên nhà văn hóa, khu thể thao thôn, bản trồng cây xanh hoặc trồng hoa hài hòa, hợp lý.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thẩm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
		8.4. Có tủ sách (trên 50 đầu sách các loại) tại nhà văn hóa thôn, bản.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thẩm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
		8.5. Được công nhận và giữ vững danh hiệu “khu dân cư văn hóa” trong 05 năm liên tục theo quy định tại Nghị	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thẩm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
		định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ”.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thẩm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
		8.6. Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” 03 năm liên tục theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thẩm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
		8.7. Thôn, bản được tặng Giấy khen khu dân cư văn hóa đạt ít nhất trong 03 năm liên tục và tỷ lệ hộ gia đình được tặng Giấy khen “Gia đình văn hóa” đạt 25%/tổng số gia đình.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thẩm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
		8.8. Có hương ước, quy ước được UBND cấp huyện quyết định công nhận và 100% người dân thực hiện hương ước, quy ước.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thẩm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
		8.9. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình kiểu mẫu”.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thẩm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
9	Môi trường	9.1. Tỷ lệ cơ sở sản xuất – kinh doanh, dịch vụ, nuôi trồng thủy sản, làng nghề (nếu có) đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Tài nguyên Môi trường
		9.2. Đường trục thôn, bản, ngõ xóm, cảnh quan nơi ở từng hộ gia đình xanh - sạch - đẹp, an toàn.	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Tài nguyên Môi trường
		9.3. Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch.	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Kinh tế Hạ tầng
		9.4. Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng.	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Kinh tế Hạ tầng
		9.5. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom và xử lý theo đúng quy định.	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Tài nguyên Môi trường

		9.6. Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Nông nghiệp & PTNT
		9.7. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt, áp dụng biện pháp xử lý phù hợp.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Tài nguyên Môi trường
		9.8. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Tài nguyên Môi trường
		9.9. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Nông nghiệp & PTNT
		9.10. Có mô hình bảo vệ môi trường (tổ, đội, nhóm tham gia thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, vệ sinh đường làng ngõ xóm và các khu công cộng; câu lạc bộ, đội tuyên truyền về bảo vệ môi trường) hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Tài nguyên Môi trường
10	Chất lượng môi trường sống	10.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Nông nghiệp & PTNT
		10.2. Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thắm – PCTUBND	Văn phòng UBND huyện
		10.3. Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thắm – PCTUBND	Văn phòng UBND huyện
		10.4. Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông, lâm, thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thắm – PCTUBND	Văn phòng UBND huyện
		10.5. Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch.	Đ/c Thông - Trưởng trạm Y tế	Đ/c Thắm – PCTUBND	Văn phòng UBND huyện
11	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	Hệ thống thủy lợi liên quan đến thôn, bản cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất, dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai 04 tại chỗ; có áp dụng công nghệ tưới tiên tiến tiết kiệm nước đối với cây trồng chủ lực địa phương.	Đ/c Dũng - ĐC NLN - MT	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Nông nghiệp & PTNT

12	Điện	12.1. Có lưới điện trung thế và hạ thế sử dụng 100% cáp bọc hoặc cáp ngầm.	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Kinh tế Hạ tầng
		12.2. Tỷ lệ hộ thanh toán hóa đơn tiền sử dụng điện qua ứng dụng thanh toán điện tử.	Đ/c Sơn - ĐC XD	Đ/c Phú – PCT UBND	Phòng Kinh tế Hạ tầng
13	Thông tin và truyền thông	13.1. Có hạ tầng Internet cáp quang và thông tin di động 4G/5G; cán bộ thôn, bản có ứng dụng các nền tảng số để thông tin, tuyên truyền đến người dân trong thôn.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thẩm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
		13.2. Có hệ thống loa kết nối với Đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt.	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thẩm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
		13.3. Có một trong các mô hình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các lĩnh vực, như: Sản xuất, kinh doanh; y tế; giáo dục; an toàn giao thông; an ninh trật tự; truy xuất nguồn gốc sản phẩm...	Đ/c Xinh - CCVH	Đ/c Thẩm – PCTUBND	Phòng Văn hóa thông tin
14	Hệ thống chính trị; tiếp cận pháp luật	14.1. Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị - xã hội theo quy định; hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Đ/c Thanh - VP TK	Đ/c Tuấn - CT UBND	Phòng Nội vụ
		14.2. Trong năm xét công nhận hoặc năm liền kề, Chi bộ được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	Đ/c Thanh - VP TK	Đ/c Tuấn - CT UBND	Phòng Nội vụ
		14.3. Chi bộ có Nghị quyết chuyên đề về xây dựng thôn, bản nông thôn mới kiểu mẫu.	Đ/c Thanh - VP TK	Đ/c Tuấn - CT UBND	Văn phòng ĐP NTM huyện
		14.4. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành công.	Đ/c Tâm - TPHT	Đ/c Tuấn - CT UBND	Phòng Tư pháp
		14.5. Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng hỗ trợ pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.	Đ/c Tâm - TPHT	Đ/c Tuấn - CT UBND	Phòng Tư pháp
15	Quốc phòng và An ninh	15.1. Thực hiện tốt nhiệm vụ đăng ký, quản lý, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, phương tiện kỹ thuật, hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm.	Đ/c Lưu - CHT BCHQS	Đ/c Tuấn - CT UBND	Ban chỉ huy quân sự huyện

	<p>15.2. Tham gia đầy đủ chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch của cấp trên; thực hiện tốt công tác phổ biến kiến thức quốc phòng - an ninh cho toàn dân; hoàn thành tốt nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập phòng chống lụt bão, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn và nhiệm vụ đột xuất khác.</p>	<p>Đ/c Lưu - CHT BCHQS</p>	<p>Đ/c Tuấn - CT UBND</p>	<p>Ban chỉ huy quân sự huyện</p>
	<p>15.3. Không có khiếu kiện, truyền đạo trái pháp luật ở khu dân cư.</p>	<p>Đ/c Lâm - Trưởng CAX</p>	<p>Đ/c Tuấn - CT UBND</p>	<p>Công an huyện</p>
	<p>15.4. Không có công dân cư trú phạm tội bị khởi tố; không xảy ra trọng án, tội phạm rất nghiêm trọng trở lên; tội phạm và tệ nạn xã hội được kiềm chế, giảm dần; không phát sinh mới người mắc tệ nạn xã hội ở khu dân cư.</p>	<p>Đ/c Lâm - Trưởng CAX</p>	<p>Đ/c Tuấn - CT UBND</p>	<p>Công an huyện</p>
	<p>15.5. Được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và đạt loại “xuất sắc” trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo quy định của Bộ Công an; có mô hình tự quản về An ninh trật tự hoạt động, thường xuyên hiệu quả.</p>	<p>Đ/c Lâm - Trưởng CAX</p>	<p>Đ/c Tuấn - CT UBND</p>	<p>Công an huyện</p>